

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 131/2025/HS-ST

Ngày: 21 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Long;

2. Bà Võ Thị Thu Thảo;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Trúc Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hà V, sinh ngày 29/11/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số I L, Khu phố B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Số I L, Khu phố B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: Không xác định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1962; anh, chị, em ruột gồm có 02 (hai) người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 2006, bị xử phạt 09 (chín) năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 305/2006/HSST ngày 17/3/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/4/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

Năm 2017, bị xử phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 89/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 03/02/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hồ Văn Đ, sinh ngày 15/3/1994 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã H, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ cũ: Ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An); nơi ở hiện tại: Ấp T, xã H, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ cũ: Ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Hồ Thị N, sinh năm 1966; anh, chị, em ruột gồm có 03 (ba) người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ tên Bùi Thị Thủy T, sinh năm 1998 và có 01 (một) người con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn Hà V không có việc làm nên khi gặp người đàn ông thường gọi là Cú L (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi V có đi chở pháo thuê hay không thì V đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/01/2025, Cú L sử dụng mạng xã hội Zalo tài khoản tên “Culi” gọi cho V và kêu V liên hệ số điện thoại 0394.145.492 có nick Zalo “Đ Hồ” để giao 15 khối pháo nổ. Sau đó V kết bạn nick Zalo “Đ Hồ” qua số điện thoại nêu trên để hỏi địa chỉ và yêu cầu Đ gửi vị trí để đến giao pháo. Cú L báo giá cho V pháo giá 750.000 đồng/khối, còn V muốn bán giá bao nhiêu thì tự thương lượng. Lúc đầu, V báo giá 830.000 đồng/khối cho Đ khi giao pháo ở huyện Đ, tỉnh Long An. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, Cú L kêu người giao cho V số lượng 05 khối pháo nổ; khi nhận được pháo V gọi lại cho Đ để xác định vị trí giao pháo, khi biết giao pháo ở cầu khu vực huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì V báo lại cho Đ giá là 870.000 đồng/khối. Sau khi nhận pháo, V điều khiển xe mô tô đến huyện C để giao pháo cho Hồ Văn Đ. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, Hồ Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 62P2 - 174.22 hiệu Vario màu đỏ đi đến đường K, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp M, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) để mua pháo nổ từ Nguyễn Hà V như đã hẹn trước. Lúc này, Công an ra hiệu dừng xe của bị cáo Đ để kiểm tra và phát hiện trong điện thoại di động của bị cáo có thông tin trao đổi mua bán pháo nổ. Khi lực lượng Công an đang làm việc với bị cáo Đ thì bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 59D3-062.31 mang pháo nổ đến bán cho Đ, V gọi điện thoại cho Đ bằng số 0933.599.341 qua số điện thoại là 0394.145.492, xác nhận đúng là người mua pháo thì tắt điện thoại và điều khiển xe chở 05 khối pháo nổ đến vị trí Đ đứng để giao pháo nổ cho Đ thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

Hồ Văn Đ khai nhận: Thông qua mạng xã hội Z, Đ sử dụng tài khoản Zalo tên “Đ Hồ” liên hệ mua pháo hoa nổ của một người sử dụng tài khoản Zalo tên “Phát Lộc” 02 lần, người trực tiếp đến bán pháo hoa nổ cho Đ sử dụng tài khoản Zalo “VH” là Nguyễn Hà V. Nguyễn Hà V bán pháo hoa nổ cho bị can Đ lần đầu vào khoảng hơn 19 giờ 00 phút ngày 09/01/2025 với số lượng 07 khối pháo hoa nổ, loại 49 ống/khối với giá 830.000 đồng/khối. Đ bán lại cho người mua có tài khoản Zalo tên “C”, Đ nói V trực

tiếp giao 07 khối pháo nổ cho “Cương” tại vòng xoay H thuộc huyện Đ, tỉnh Long An với giá 830.000 đồng/khối. Đ không biết lai lịch của “Cương” và “Phát Lộc”. Lần thứ 02 vào ngày 10/01/2025, Đ hỏi mua với số lượng 15 khối pháo nổ với giá 850.000 đồng/khối từ “Phát Lộc”, mục đích để bán lại với giá 1.000.000 đồng/khối pháo nổ cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thp” (Đ đặt lại tên là “Phao cuchi”), tài khoản Zalo tên “Tiến Spark” và hẹn địa điểm giao pháo hoa nổ tại đường K, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp P xã T, Thành phố Hồ Chí Minh). “Phát Lộc” nói chỉ giao trước cho Đ với số lượng 07 khối pháo nổ. Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, Đ điều khiển xe mô tô biển số 62P2 - 174.22 đến đường K, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận pháo bán cho người khác thì bị bắt quả tang như trên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Nguyễn Hà V dương tính (+) với ma túy tổng hợp, Hồ Văn Đ âm tính (-).

Tại Kết luận giám định số 2013/KL-KTHS ngày 17/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 05 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ dài 10cm, đường kính 2,4cm được nối với nhau bằng dây dẫn được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 7,8kg (bảy phẩy tám kilôgam).

Tại Bản Cáo trạng số 294/CT-VKSCC ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi của các bị cáo; đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; giữ nguyên quan điểm truy tố; luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 190, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hà V mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Áp dụng Đ1 c Khoản 1 Điều 190, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng:

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số: 59D3 - 062.31 có số khung: RLHJF6337LZ057338; Số máy: JF94E0141942 (đã qua sử dụng) của bị cáo V đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số: 62P2 - 174.22, số khung: MHIKF4122LK097252, số máy: KF41E2101360 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 12 màu đen, có IMEI1: 863780064674461; IMEI: 863780064674479 (đã qua sử dụng) của bị cáo V.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 354491510488250, số IMEI 2: 357022900488258 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ.

Các vật chứng trên các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 05 (năm) khối hình hộp là pháo nổ, có tổng khối lượng là 7,8kg và 02 (hai) bao ni lông màu trắng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 (hai triệu) đồng bị cáo đã tự nguyện nộp.

Bị cáo V và bị cáo Đ không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo rất hối hận về hành vi của các bị cáo đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 62P2 - 174.22 đi đến đường K, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp P, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) để nhận pháo từ bị cáo Nguyễn Hà V nhằm mục đích bán lại cho người khác như đã hẹn trước với bị cáo Đ. Lúc này, Công an ra hiệu dừng xe của bị cáo Đ để kiểm tra và phát hiện trong điện thoại di động của bị cáo có thông tin trao đổi mua bán pháo nổ. Khi lực lượng Công an đang làm việc với bị cáo Đ thì bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 59D3-062.31 mang pháo nổ đến bán cho Đ, V gọi điện thoại cho Đ bằng số 0933.599.341 qua số điện thoại là 0394.145.492, xác nhận đúng là người mua pháo thì tắt điện thoại và điều khiển xe mô tô biển số 59D3-062.31 chờ 05

khởi pháo nổ đến vị trí bị cáo Đ đứng để giao pháo nổ thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế Công an huyện C Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện vì lợi ích cá nhân là muốn có tiền tiêu xài. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần trong công cuộc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng. Trong vụ án này, bị cáo V phạm tội hoàn thành và có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo V nghiêm khắc hơn bị cáo Đ là phù hợp.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Hà V:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

Nhân thân:

Năm 2006, bị xử phạt 09 (chín) năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 305/2006/HSST ngày 17/3/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/4/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

Năm 2017, bị xử phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 89/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 03/02/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

Đối với bị cáo Hồ Văn Đ:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo là người trực tiếp lao động để nuôi dưỡng mẹ già, vợ và con nhỏ có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh; bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính; bị cáo phạm tội chưa đạt nên Hội đồng xét xử áp dụng

Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số: 59D3 - 062.31 có số khung: RLHJF6337LZ057338; Số máy: JF94E0141942 (đã qua sử dụng) của bị cáo V đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số: 62P2 - 174.22, số khung: MHIKF4122LK097252, số máy: KF41E2101360 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 12 màu đen, có IMEI1: 863780064674461; IMEI: 863780064674479 (đã qua sử dụng) của bị cáo V.

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 354491510488250, số IMEI 2: 357022900488258 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ.

Các vật chứng nêu trên các bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ 05 (năm) khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm là pháo nổ, có tổng khối lượng là 7,8kg (bảy phẩy tám kilôgam) và 02 (hai) bao ni lông màu trắng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

[6] Số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 (hai triệu) đồng bị cáo Hồ Văn Đ tự nguyện nộp, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số D1610/YC-CSKT-Đ2 ngày 20/5/2025 yêu cầu Công ty Cổ phần VNG cung cấp thông tin và sao y hồ sơ của người đăng ký sử dụng tài khoản zalo “Đ Hồ” liên kết với số điện thoại 0394145492; tài khoản zalo “Culi”, “Phát Lộc”, “Pháo Củ Chi”, “Cương”, “Tiến Spark”, “Thp”, “VH”. Ngày 05/6/2025, Công ty Cổ phần VNG có văn bản trả lời với nội dung: Số 0394145492 là tài khoản “Đ Hồ”, thời gian khởi tạo tài khoản ngày 2014-03-18, tài khoản bị xóa ngày 2025-04-11; thông tin tài khoản “Culi”, “Phát Lộc”, “Pháo Củ Chi”, “Cương”, “Tiến Spark”, “Thp”, “VH” không đủ nên không thể xác minh.

Đối với lời khai của Hồ Văn Đ về việc ngoài lần V bán pháo nổ bị bắt quả tang ngày 10/01/2025, trước đó bị cáo V còn bán cho bị cáo Đ 07 khối pháo nổ tại huyện Đ, tỉnh Long An. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Đ và bị cáo V nhưng bị cáo V không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo Đ không có chứng cứ, tài liệu nào khác để chứng minh bị cáo V còn bán pháo nổ cho bị cáo Đ nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hà V và Hồ Văn Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Căn cứ vào Điều c Khoản 1 Điều 190, Điều s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hà V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2025.

2. Căn cứ vào Điều c Khoản 1 Điều 190, Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

3. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số: 59D3 - 062.31 có số khung: RLHJF6337LZ057338; Số máy: JF94E0141942 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số: 62P2 - 174.22, số khung: MHIKF4122LK097252, số máy: KF41E2101360 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 12 màu đen, có IMEI1: 863780064674461; IMEI: 863780064674479 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 354491510488250, số IMEI 2: 357022900488258 (đã qua sử dụng).

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tiêu hủy: 05 (năm) khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm là pháo nổ, có tổng khối lượng là 7,8kg (bảy phẩy tám kilôgam) và 02 (hai) bao ni lông màu trắng.

Vật chứng được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số D621/LNK-CSKT-Đ2 ngày 05/6/2025, Phiếu nhập kho vật chứng số 197/PNK ngày 05/6/2025, Lệnh nhập kho vật chứng số D896/LNK-CSKT-DD ngày 19/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 (hai triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0002865 ngày 20/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 8 - TPHCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Như Ngọc